

Số: 01/2021/QĐST-VDS

Đồng Hỷ, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Huy Bắc

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thanh Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên họp: Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-VDS ngày 23/11/2020, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS ngày 22/4/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà **Bùi Thị G**, sinh năm 1964 - Có mặt

Nơi cư trú: Xóm VC, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (người bị yêu cầu): Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957.

Nơi cư trú cuối cùng:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1984 - Có mặt

Nơi cư trú: Xóm CS, xã PX, TP TN, tỉnh TN.

2. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1989 - Có mặt

Nơi cư trú: Xóm SM, xã PT, TP TN, tỉnh TN.

3. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm SM, xã PT, TP TN, tỉnh TN.

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 - Có mặt

Nơi cư trú: Xóm VC, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

NỘI DUNG SỰ VIỆC:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 17/11/2020, bản tự khai đề ngày 24/11/2020, người yêu cầu bà Bùi Thị G trình bày:

Bà và ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957 có đăng ký kết hôn tại thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh BT (nay là TN) vào ngày 06/5/1994. Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1995. Trong quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra bất kỳ mâu thuẫn nào. Năm 2011, ông T nói đi về quê (về nhà em trai là ông Nguyễn Hữu T tại phường QT, quận HB, TP. HP). Tuy nhiên, khi bà liên lạc với người thân ở dưới quê nhà thì được biết ông T không về quê. Mặc dù gia đình cũng đã đi tìm kiếm, nghe ngóng thông tin nhiều nơi, có trình báo chính quyền địa phương nhưng cho đến nay không biết tin tức ông T hiện làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Nay để giải quyết việc thừa kế quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của gia đình mà ông T đang biệt tích nhưng lại chưa có quyết định tuyên bố một người mất tích của Tòa án nên gia đình không thể làm được thủ tục thừa kế. Do vậy, bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu T mất tích.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị G vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu T mất tích.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã làm việc với chị Nguyễn Thị H chị Nguyễn Thị Tr, anh Nguyễn Văn D, anh Nguyễn Văn T là con ruột của ông Nguyễn Hữu T. Tại buổi làm việc, tất cả người thân thích của ông Nguyễn Hữu T đều xác định từ năm 2011 đến nay ông T không về, không ai biết tin tức gì, anh chị em trong gia đình cũng đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không thấy. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị G, tuyên bố ông Nguyễn Hữu T mất tích.

Tòa án đã tiến hành xác minh qua ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị Đ tại HP (là anh em ruột với ông Nguyễn Hữu T), kết quả xác minh thể hiện: Từ năm 2011 đến nay, ông T không về HP, không ai liên lạc được với ông T, ông T hiện đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết không ai biết. Gia đình đã liên lạc với những nơi cần thiết để hỏi thăm tin tức về ông T nhưng không nhận được bất cứ thông tin gì. Ngoài ra, trong gia đình còn có 03 chị em ruột của ông T nhưng họ đi làm ăn xa, không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu nên Tòa án án không tiến hành xác minh được.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Hữu T, kết quả xác minh thể hiện: Ông Nguyễn Hữu T đã đi biệt tích khỏi địa phương từ năm 2011 cho đến nay, không có tin tức gì, hiện tại ông Nguyễn Hữu T đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết không ai biết. Địa phương không nhận được bất cứ thông tin gì liên quan đến ông Nguyễn Hữu T.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết việc dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Căn cứ hồ sơ việc dân sự, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; các Điều 27, 68, 149, 369, 370, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Bùi Thị G về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng: Xóm VC, xã HT, huyện DH, tỉnh TN mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bà Bùi Thị G phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; sau khi nghe ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất tích giữa người yêu cầu là bà Bùi Thị G, sinh năm 1964, nơi cư trú: Xóm VC, xã HT, huyện DH, tỉnh TN. với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (người bị yêu cầu) là ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng: Xóm VC, xã HT, huyện DH, tỉnh TN. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, thông báo đã được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, ông Nguyễn Hữu T không trở về và cũng không có tin tức gì. Do vậy, căn cứ Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự để xem xét, giải quyết đơn yêu cầu của bà Bùi Thị G.

[2]. Về nội dung: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng: Xóm VC, xã HT, huyện DH, tỉnh TN, đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2011 cho đến nay không có tin tức gì, không biết hiện còn sống hay đã chết. Gia đình, người thân thích của ông Nguyễn Hữu T đã tìm kiếm thông tin nhiều nơi, đã trình báo chính quyền địa phương nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Do vậy bà Bùi Thị G có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích.

Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Hữu T theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thông báo này đã được đăng trên: Báo Công lý trong ba số 101, 102, 103 vào các ngày 16, 18 và 23/12/2020; Đài tiếng nói Việt Nam 03 số liên tiếp vào các ngày 22, 23, 24/12/2020; Cổng Thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao; Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh Thái Nguyên. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích (04 tháng) nhưng ông Nguyễn Hữu T không trở về, không ai có tin tức gì của ông T.

Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự, “*Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích...*”. Trong trường hợp này, có đủ cơ sở để xác định, ông Nguyễn Hữu T đã biệt tích tính từ thời điểm năm 2011 đến thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự là đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Hữu T, không ai biết ông T hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, việc bà Bùi Thị G yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu T mất tích là có cơ sở chấp nhận nên cần tuyên bố ông T mất tích. Sau này, nếu ông T trở về, ông T hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định này theo quy định của Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí: Bà Bùi Thị G phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39; các Điều: 149, 369, 370, 371, 372, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị G về việc tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng: Xóm VC, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị G phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự sung quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006526 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã HT, huyện ĐH;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Lê Huy Bắc